

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2021/HSST**

Ngày: 03 – 03 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Đặng Mai Hoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đạt

Bà Trần Thị Lân

- Thư ký phiên toà: Ông Lưu Tuấn Long – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST – HS ngày 08/02/2021 đối với bị cáo:

TRẦN KIM NHẬT T; sinh năm: 1982; tại Hải Phòng; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Trần Nhật T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; HKTT: Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng. Chỗ ở: phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn Hóa: 12/12. Con ông: Trần Kim B - SN: 1956; Con bà: Phạm Thị K - SN: 1957; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Hoàng Thị Hồng N (không đăng ký kết hôn). TATS: 03 tiền án:

Bản án số: 349/HSST ngày 19/11/2003 Tòa án nhân dân Thành phố Hải Phòng xử phạt 7 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản. Xác minh tại thi hành án đã nộp án phí ngày 16/12/2008, ra tù ngày 14/9/2009. Bản án chưa được xóa án tích.

Bản án số: 303/HSST ngày 16/11/2011 Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (phạm tội ngày 24/5/2011). Nộp án phí ngày 30/01/2012, ra trại ngày 24/5/2015. Bản án chưa được xóa án tích.

Bản án số: 66/HSST ngày 18/08/2016 Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp 7.100.000đ), ra trại ngày 28/01/2019. Bản án chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo bị bắt ngày 12/11/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 ngày 12/11/2020, Tổ công tác Công an phường Bồ Đề phát hiện một đôi nam nữ đang đứng tại ngã tư Hồng Tiến - Ai Mộ có biểu hiện nghi vấn, nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra nam thanh niên không xuất trình được giấy tờ tùy thân, tổ công tác đã lập biên bản và đưa đôi nam nữ về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan Công an, đối tượng nam giới khai tên là: Trần Kim Nhật T (SN: 1982; KHTT: quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng), đối tượng nữ khai là Hoàng Thị Hồng N (SN: 1975 HKTT: Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội). T và N khai đang thuê trọ tại Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội, do T đứng tên và ký hợp đồng thuê. Tổ Công tác đã đưa T về phòng trọ để kiểm tra, xác minh. Khi vào phòng của T, tổ công tác phát hiện trên mặt bàn trong phòng có 01 bộ tẩu hút tự tạo và 01 gói nhỏ chứa thảo mộc khô. T khai nhận thảo mộc khô là ma túy cần sa và bộ tẩu hút tự tạo để sử dụng ma túy tổng hợp T mua về để sử dụng. Ngoài ra, T tự giao nộp 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng từ trong tủ quần áo và khai nhận là ma túy heroin T mua về để sử dụng. Tổ công tác còn thu giữ trong phòng 01 túi ni lông bên trong có 11 viên nén màu cam có ký hiệu “SI” nghi là ma túy và 04 bơm kim tiêm, 02 lọ nước cất, 45 túi ni lông kích thước (6x9,5cm) chưa sử dụng. Tổ Công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật đồng thời đưa T về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ:

+ 01 gói giấy bạc màu vàng, 01 tẩu hút tự tạo, 45 túi nilong kích thước 06x9,5cm chưa qua sử dụng, 04 bơm tiêm chưa qua sử dụng, 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3% chưa qua sử dụng, 01 túi nilong nhỏ bên trong chứa 11 viên nén màu cam có ký hiệu “SI”, 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilong bên trong chứa thảo mộc khô.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Trần Kim Nhật T khai nhận:

Do bản thân nghiện ma túy trước 4 ngày bị bắt, T đến khu vực đường tàu thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiền ma túy cỏ cần sa và 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) tiền ma túy heroin của người đàn ông không quen biết để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, T mang về cất ở trong phòng trọ tại phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội để sử dụng dần. T không nói cho N biết việc T mua và tàng trữ số ma túy trên. Ngày 12/11/2020, khi T đang đứng cùng N tại ngã tư Hồng Tiến, Ai Mộ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội để đợi xe ôm thì bị cơ quan Công an kiểm tra. T khai nhận đang ở trọ tại Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội nên cơ quan công an đưa T về nhà trọ để kiểm tra xác minh. Quá trình kiểm tra, cơ quan Công an đã phát hiện, thu giữ đồ vật và số ma túy như nội dung nêu trên.

Tại cơ quan điều tra: Hoàng Thị Hồng N khai N và T sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2010 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn, N chỉ biết T có nghiện ma túy còn việc T mua và tàng trữ ma túy tại phòng trọ và bị Công an thu giữ N hoàn toàn không biết.

Tại bản kết luận giám định số: 10131 ngày 20/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại heroin, khối lượng 0,431gam.
- Thảo mộc khô bên trong 01 (một) gói nilong là cần sa, khối lượng 1,035 gam.
- 11 (Mười một) viên nén màu cam có ký hiệu “S.I” bên trong 01 (một) túi nilong đều không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng 1,712 gam.
- 01 (một) bộ tẩu hút tự tạo có dính ma túy loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số:40 /CT-VKS ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Trần Kim Nhật T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Trần Kim Nhật T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án tù 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,431 gam Heroin.
- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 1,035 gam Cần sa.
- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 11 (Mười một) viên nén màu cam có ký hiệu “S.I”, tổng khối lượng 1,712 gam.
- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ tẩu hút tự tạo có dính ma túy loại Methamphetamine.
- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 45 túi nilong kích thước 06x9,5cm chưa qua sử dụng, 04 bơm tiêm chưa qua sử dụng, 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3% chưa qua sử dụng.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật - tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/11/2020, tại Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội, Trần Kim Nhật T có hành vi tàng trữ trái phép 0,431 gam Heroine và 1,035 gam cần sa mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Bồ Đề - Long Biên - Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo Trần Kim Nhật T đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo. Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy, mai dâm ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ và nhân thân bị cáo xấu thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu tiêu hủy 0,431 gam Heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành
- Cho tịch thu tiêu hủy 1,035 gam Cần sa là vật Nhà nước cấm lưu hành
- Cho tịch thu tiêu hủy 11 (Mười một) viên nén màu cam có ký hiệu “S.I”, tổng khối lượng 1,712 gam.

- Cho tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ tẩu hút tự tạo có dính ma túy loại Methamphetamine.

- Cho tịch thu tiêu hủy 45 túi nilong kích thước 06x9,5cm chưa qua sử dụng, 04 bơm tiêm chưa qua sử dụng, 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3% chưa qua sử dụng.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX. Về đề nghị xử lý vật chứng của VKSND quận Long Biên phù hợp với nhận định của HĐXX.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T do T khai gặp mua lần đầu, không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể. Vì vậy, cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ là có căn cứ.

Đối với Hoàng Thị Hồng N quá trình điều tra N khai không biết việc T mua và tàng trữ ma túy tại phòng trọ, vì vậy cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ

[9] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Trần Kim Nhật T (tên gọi khác: Trần Nhật T) 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu tiêu hủy 0,431 gam Heroin
- Cho tịch thu tiêu hủy 1,035 gam Cần sa
- Cho tịch thu tiêu hủy 11 (Mười một) viên nén màu cam có ký hiệu “S.I”, tổng khối lượng 1,712 gam.

- Cho tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ tẩu hút tự tạo có dính ma túy loại Methamphetamine.

- Cho tịch thu tiêu hủy 45 túi nilong kích thước 06x9,5cm chưa qua sử dụng, 04 bơm tiêm chưa qua sử dụng, 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3% chưa qua sử dụng.

(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 17 / 11 / 2020).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Mai Hoa